

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN NGHĨA ĐÀN
TỈNH NGHỆ AN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 153/2024/QĐST-HNGĐ

Nghĩa Đàn, ngày 17 tháng 9 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số 158/2024/TLST - HNGĐ, ngày 02 tháng 7 năm 2024 và thụ lý phản tố số 158A/2024/TLST - HNGĐ giữa:

Nguyên Đơn: anh **Lô Chí T - sinh năm 1989.**

Địa chỉ: **xóm T - xã N - huyện N - tỉnh Nghệ An.**

Bị đơn: chị **Trương Thị T1 - sinh năm 1988.**

Địa chỉ: **xóm T - xã N - huyện N - tỉnh Nghệ An.**

Căn cứ Điều 212, điều 213 - Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55 - Luật Hôn nhân và gia đình.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 09 tháng 9 năm 2024.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 09 tháng 9 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1 - Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: anh **Lô Chí T và chị **Trương Thị T1** thuận tình ly hôn.**

2 - Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

*Về quan hệ con chung: anh **Lô Chí T** và chị **Trương Thị T1** có 02 con chung là cháu **Lô Chí P** – sinh ngày 03 tháng 6 năm 2016 và cháu **Lô Chí A** – sinh ngày 01 tháng 6 năm 2018. Nay ly hôn thì anh, chị thống nhất thỏa thuận giao cháu **Lô Chí P** – sinh ngày 03 tháng 6 năm 2016 cho anh **Lô Chí T** được quyền trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung cho đến lúc cháu thành niên; giao cháu **Lô Chí A** – sinh ngày 01 tháng 6 năm 2018 cho chị **Trương Thị T1** được quyền trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung cho đến lúc cháu thành niên.

Tạm hoãn cấp dưỡng nuôi con chung cho anh **Lô Chí T** và chị **Trương Thị T1** do không ai yêu cầu.

Anh **Lô Chí T** và chị **Trương Thị Thu c** quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở. Khi có căn cứ theo quy định của pháp luật thì có thể thay đổi ngôi trực tiếp nuôi con và mức cấp dưỡng nuôi con.

* Về quan hệ tài sản: anh **Lô Chí T** và chị **Trương Thị Thu t** thỏa thuận về tài sản và không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Tòa án không xem xét giải quyết.

*Về án phí: anh **Lô Chí T** thỏa thuận chịu toàn bộ án phí ly hôn sơ thẩm là 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng). Trả lại cho anh **T** số tiền 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng) trong số tiền 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí ly hôn sơ thẩm mà anh **T** đã nộp theo biên lai thu tiền số 0012380, ngày 02 tháng 7 năm 2024, tại Chi cục **T2** hành án dân sự huyện Nghĩa Đàn.

3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhân:

- Các đương sự;
- VKSND huyện Nghĩa Đàn;
- Chi cục THADS h. Nghĩa Đàn
- UBND xã Châu Lộc, huyện Quỳnh Hợp, tỉnh Nghệ An.(Nơi thực hiện ĐKKH).
- TAND tỉnh Nghệ An.
- Lu HS.

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NGHĨA ĐÀN

Thẩm phán

Lê Viết Hà

